TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA BỂ** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2024/HS-ST
Ngày: 18 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA BỂ, TỈNH BẮC KẠN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Triệu Thị Út Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Xuân Thảo

Bà Đỗ Thị Láng

- Thư ký phiên toà: Bà Bào Kim Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn tổ chức phiên tòa trực tuyến diễn ra tại các điểm cầu gồm: Điểm cầu Trung tâm tại Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, điểm cầu thành phần tại nhà Tạm giữ Công an huyện B và Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2024/TLST-HS, ngày 23 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Luân Xuân D, sinh ngày 26 tháng 12 năm 2003, tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Luân Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị G; vợ, con: Không có; tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Năm 2021 bị Công an huyện B xử phạt "Cảnh cáo" về hành vi vi phạm giao thông.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/6/2024, sau đó tạm giam cho đến nay, có mặt tại điểm cầu thành phần.

**** Người bào chữa:*** Ông Đinh Xuân D1 – Trợ giúp viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

**** Người tham gia tố tụng khác:***

- Người chứng kiến:

+ Anh Nông Văn Đ, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn L, xã Y, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

+ Anh Trịnh Văn Đ1, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Thôn K, xã Y, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

- Ông Hoàng Văn T và ông Nguyễn Văn Đ2 – Cán bộ/chiến sĩ Đội THAHS và HTTP Công an huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 10 tháng 6 năm 2024, Luân Xuân D một mình đón xe khách từ nhà tại thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn đến thành phố B, tỉnh Bắc Kạn với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến khu vực cầu C thuộc địa phận thành phố B thì D xuống xe rồi đi bộ đến bãi cát gần đầu cầu thì gặp một người đàn ông không quen biết, có biểu hiện giống người nghiện nên hỏi mua ma túy thì người đó đồng ý. Duyễn đưa cho người đó số tiền 2.600.000 đồng, người đó cầm tiền đi khoảng 5 đến 10 phút thì quay lại đưa cho D 02 gói ma túy được quấn bằng dây cao su (dạng dây nịt) màu vàng. Khi đưa, người đàn ông nói với D mua số lượng nhiều nên tặng kèm thêm 02 viên hồng phiến. Duyễn nhận ma túy từ người đàn ông, sau đó dùng tay mở lẫy nắp đậy của củ sạc điện thoại mà D chuẩn bị trước (bên trong củ sạc có một khoảng trống), D cất giấu ma túy vào trong củ sạc rồi lắp lại nắp đậy như ban đầu và cho vào túi quần phía trước bên trái đang mặc và đón xe khách đi về. Do lo sợ cơ quan chức năng phát hiện nên khi đến cây xăng thuộc thôn N, xã Y, huyện B, D xuống xe để đón xe khác thì bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - kinh tế - ma túy Công an huyện B phát hiện, bắt quả tang. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người tội phạm tội quả tang, thu giữ tại túi quần phía trước bên trái đang mặc của Duyễn 01 sạc điện thoại màu đen có in chữ NOKIA, bên trong cục sạc có 02 gói bằng túi nilon màu trắng, in chữ màu xanh, bên trong có chứa chất dạng cục, bột màu trắng nghi chất ma túy Heroine; 01 gói được gói bằng túi nilon (vỏ kẹo) nhiều màu sắc, in nhiều chữ, bên trong có 01 gói được gói bằng nilon màu trắng, in chữ màu xanh, quấn bằng dây cao su (dạng dây nịt) màu vàng, bên trong chứa 02 viên nén hình trụ tròn màu hồng, trên bề mặt khắc chữ WY nghi chất ma túy tổng hợp và chất dạng cục, bột màu trắng nghi chất ma túy Heroine (niêm phong toàn bộ vào phong bì ký hiệu A1). Ngoài ra, còn tạm giữ của D 02 chiếc điện thoại, gồm 01 di động màn hình cảm ứng màu trắng bạc, mặt sau in chữ IPHONE, có ốp bằng nhựa dẻo trong suốt, điện thoại cũ, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh đen, mặt sau in chữ SAMSUNG, có ốp bằng nhựa dẻo, màu đen, điện thoại cũ, đã qua sử dụng (niêm phong 02 điện thoại vào phong bì ký hiệu A2).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở và các công trình phụ cận có liên quan của Luân Xuân D tại thôn Bản Ngù, xã T, huyện B. Kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ thêm đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến hành vi vi phạm của D.

Tiến hành mở niêm phong phong bì ký hiệu A1 để cân xác định khối lượng vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Luân Xuân D được kết quả: Chất dạng cục, bột màu trắng nghi chất ma túy Heroine có khối lượng 4,83 gam; 02 viên nén hình trụ tròn màu hồng nghi chất ma túy tổng hợp có khối lượng

0,23 gam. Niêm phong toàn bộ 4,83 gam chất dạng cục, bột màu trắng vào phong bì B1 và 02 viên nén hình trụ tròn màu hồng có khối lượng 0,23 gam vào phong bì B2 để trưng cầu Phòng K Công an tỉnh B giám định chất ma túy; niêm phong toàn bộ phong bì, sạc điện thoại, túi nilon, dây cao su cũ vào phong bì kí hiệu B3.

Tại Kết luận giám định số 208/KL-KTHS ngày 17/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 4,83 gam; 02 viên nén hình trụ tròn màu hồng trong phong bì ký hiệu B2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,23 gam. Sau giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu B1 còn lại là 4,75 gam, mẫu chất trong phong bì ký hiệu B2 còn lại 0,19 gam cùng phong bì, bao bì gói cũ được niêm phong vào phong bì ký hiệu T129 và hoàn trả lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B quản lý theo quy định.

Với hành vi trên, bản Cáo trạng số: 38/CT-VKSBB ngày 22/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Luân Xuân D về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị cáo Luân Xuân D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể duy trì quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo Luân Xuân D theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Luân Xuân D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Luân Xuân D từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự xử lý vật chứng:

+ Đối với các vật chứng gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T129, bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định cùng phong bì, giấy gói cũ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B3, bên trong có chứa phong bì, sạc điện thoại, dây cao su, túi nilon gói cũ; 01 quần soóc bò màu xanh xám, đã qua sử dụng, mặt trước có nhiều vết rách của Luân Xuân D giao nộp là những vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu trắng bạc, mặt sau in chữ IPHONE, có ốp bằng nhựa dẻo trong suốt và 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh đen, mặt sau in chữ SAM SUNG, có ốp bằng nhựa

dẻo màu đen cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Luân Xuân D: Không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, có đơn xin miễn án phí nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa, bị cáo nhất trí với tội danh và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội. Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận; người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm về hoàn cảnh gia đình bị cáo có bà nội bị khuyết tật nặng và ông nội tham gia kháng chiến chống Mỹ bị nhiễm chất độc hóa học, cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và áp dụng mức hình phạt khởi điểm theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng quy định.

Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa những người chứng kiến vắng mặt, tuy nhiên, họ đã có đầy đủ lời khai tại giai đoạn điều tra, việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án của Tòa án. Căn cứ vào Điều 296 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 10/6/2024, tại thôn N, xã Y, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Công an huyện B bắt quả tang Luân Xuân D về hành vi tàng trữ trái phép 4,83g (bốn phẩy tám ba gam) Heroine và 0,23g (không phẩy hai ba gam) Methamphetamine với mục đích để sử dụng.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy của bản thân mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể truy tố bị cáo Luân Xuân D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có bà nội là đối tượng khuyết tật đặc biệt nặng, có ông nội tham gia kháng chiến chống Mỹ bị nhiễm chất độc hóa học, trước khi phạm tội, bị cáo là người trực tiếp chăm sóc ông bà hằng ngày nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Bị cáo tuổi còn trẻ, phạm tội rất nghiêm trọng, Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ một thời gian để cải tạo và giáo dục bị cáo; Xét nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo, mức đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là phù hợp nên hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo thuộc diện cận nghèo, không có việc làm và không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự xử lý vật chứng:

- Đối với các vật chứng gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T129, bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định cùng phong bì, giấy gói cũ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B3, bên trong có chứa phong bì, sạc điện thoại, dây cao su, túi nilon gói cũ; 01 quần soóc bò màu xanh xám, đã qua sử dụng, mặt trước có nhiều vết rách của Luân Xuân D giao nộp là những vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu trắng bạc, mặt sau in chữ IPHONE, có ốp bằng nhựa dẻo trong suốt và 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh đen, mặt sau in chữ SAM SUNG, có ốp bằng nhựa dẻo màu đen cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Luân Xuân D: Không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Vấn đề khác: Trong vụ án này còn có người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Luân Xuân D tại khu vực cầu cứng đường 27 thuộc thành phố B, tỉnh Bắc Kạn nhưng D không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

[7]Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[9] *Về quan điểm đề nghị* giải quyết vụ án của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249, Điều 38, Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Luân Xuân D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Luân Xuân D 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2024.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T129, bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định cùng phong bì, giấy gói cũ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B3, bên trong có chứa phong bì, sạc điện thoại, dây cao su, túi nilon gói cũ; 01 quần soóc bò màu xanh xám, đã qua sử dụng, mặt trước có nhiều vết rách.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu trắng bạc, mặt sau in chữ IPHONE, có ốp bằng nhựa dẻo trong suốt và 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh đen, mặt sau in chữ SAM SUNG, có ốp bằng nhựa dẻo màu đen cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/8/2024 giữa Công an huyện B, tỉnh Bắc Kạn với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Ba Bể;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Chi cục THADS huyện Ba Bể;
- Công an huyện Ba Bể;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Triệu Thị Út Hiền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Xuân Thảo **Đỗ Thị Láng** **Triệu Thị Út Hiền**

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T101, bên trong có mẫu hoàn trả sau giám định và phong bì niêm phong giấy gói cũ vụ Nguyễn Văn Oánh, niêm phong còn nguyên vẹn; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2, bên trong có chứa phong bì, túi nilon, lọ nhựa, giấy gói cũ; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen, phía sau có chữ SAMSUNG, mặt trước và sau có vết nứt, vỡ có ốp nhựa; 01 áo vải rằn ri, màu nâu xám; số tiền 6.300.000 đồng.

Vào hồi 08 giờ ngày 17/5/2024, tại tiểu khu 2 thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, Cơ quan cảnh sát điều tra Cong an huyện Ba Bể bắt quả tang Nguyễn Văn Oánh có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy 13 gói nhỏ ma túy Heroine, có tổng khối lượng là 2,32 gam (Hai phẩy ba hai gam) ma túy để sử dụng.